

Số: 96/2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 36/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 01/2004-TTLT/BXD-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý Nhà nước ngành xây dựng tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 122/2003/QĐ-UB ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về chuyển giao chức năng quản lý Nhà nước về nhà ở từ Sở Địa chính - Nhà đất (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường) sang Sở Xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 1795/XD-VP ngày 05 tháng 11 năm 2003 và của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố (nay là Giám đốc Sở Nội vụ) tại Tờ trình số 146/TCCQ ngày 24 tháng 11 năm 2003,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định có liên quan trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở - ngành

thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Các Đoàn thể thành phố;
- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước thành phố;
- Chi nhánh Kho bạc Nhà nước thành phố;
- Công an thành phố (PC.13);
- VPHĐ-UB: các PVP;
- Các Tổ NCTH;
- Lưu (ĐT/M).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đua

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 96/2004/QĐ-UB
ngày 12 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về xây dựng (dân dụng và công nghiệp), vật liệu xây dựng, nhà ở và công sở, dịch vụ công và các hoạt động xây dựng có liên quan trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Sở Xây dựng chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng.

Sở Xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách, được mở tài khoản tại ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo quy định của Nhà nước.

Sở Xây dựng có tên giao dịch bằng tiếng Anh là **Ho Chi Minh City Department of Construction**, viết tắt là **DOC**.

Điều 3. Giám đốc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ trưởng Bộ Xây dựng về toàn bộ hoạt động của Sở theo đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Quy chế này.

CHƯƠNG II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Sở Xây dựng có nhiệm vụ như sau:

1. Về pháp luật:

1.1 - Hướng dẫn, triển khai, kiểm tra đánh giá và tổng hợp tình hình, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chế độ, chính sách, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở

Xây dựng, đảm bảo tính thống nhất, hiệu lực và hiệu quả trong phạm vi toàn thành phố.

1.2 - Dự thảo hoặc chủ trì phối hợp với các sở - ngành khác dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan đến các lĩnh vực thuộc chức năng của Sở Xây dựng, đề trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét ban hành hoặc ủy nhiệm cho Giám đốc Sở Xây dựng ký ban hành.

1.3 - Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Xây dựng xem xét và điều chỉnh, sửa đổi hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện các chế độ, chính sách của ngành không còn phù hợp.

Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành bộ đơn giá xây dựng cơ bản, thông báo giá vật tư, vật liệu xây dựng đến chân công trình tại thành phố Hồ Chí Minh.

Trình Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung hoặc cho phép áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật mới hoặc đặc thù cho các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố.

1.4 - Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng.

2. Về quy hoạch, kế hoạch:

2.1 - Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố về chiến lược phát triển ngành, các chương trình, kế hoạch hoạt động dài hạn và hàng năm phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân thành phố và của Bộ Xây dựng.

2.2 - Đề xuất, tham gia thẩm định đối với các chương trình, dự án đầu tư (kể cả đầu tư nước ngoài); tổ chức thực hiện theo trách nhiệm được phân công sau khi chương trình, dự án đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2.3 - Đề xuất, tham gia thẩm định đối với các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học thuộc chức năng của Sở Xây dựng và quản lý đô thị theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

2.4 - Giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi những nội dung quy định trong lĩnh vực quản lý Nhà nước thuộc nhiệm vụ của Sở Xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng: khu dân cư, khu đô thị mới; chỉnh trang đô thị; chương trình phát triển nhà; xây dựng nhà công vụ; các dự án nâng cấp đô thị... Thường xuyên đề xuất điều chỉnh các quy định phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

3. Quản lý về xây dựng:

3.1 - Công tác cấp giấy phép xây dựng:

3.1.1 - Tổ chức việc cấp giấy phép xây dựng và hoàn công các công trình xây dựng theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố. Tham mưu và đề xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố về phân cấp cho quận - huyện trong công tác

cấp giấy phép xây dựng và hoàn công đối với công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp trên địa bàn thành phố theo hướng cải cách hành chính.

3.1.2 - Nghiên cứu và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về kiểm tra, theo dõi tình hình xây dựng; biện pháp ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm xây dựng; thủ tục hoàn công theo quy định của pháp luật.

3.1.3 - Tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các đối tượng có liên quan đến công tác cấp phép xây dựng và nghiệp vụ kiểm tra các vi phạm quản lý xây dựng. Tổ chức kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất công tác cấp giấy phép xây dựng và công tác kiểm tra việc thực hiện sau khi được cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kịp thời đề xuất các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm xây dựng và các đơn vị vi phạm trong công tác quản lý xây dựng trên địa bàn quận - huyện.

3.2 - Công tác khảo sát, thiết kế và dự toán công trình:

3.2.1 - Tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thống nhất quản lý Nhà nước công tác khảo sát, thiết kế và dự toán công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp trên địa bàn thành phố.

3.2.2 - Tổ chức thẩm định và phê duyệt khảo sát thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công, dự toán và tổng dự toán các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp thuộc các dự án đầu tư xây dựng có nguồn vốn ngân sách trên địa bàn thành phố theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

3.2.3 - Tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công, dự toán và tổng dự toán các dự án đầu tư xây dựng nhóm A theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

3.2.4 - Tổ chức thẩm định và ban hành văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và xây dựng các công trình, dự án có vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

3.2.5 - Tổ chức kiểm tra định kỳ các đơn vị được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền và phân cấp thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật thi công, tổng dự toán và dự toán các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng và tổng hợp tình hình báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố.

3.2.6 - Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện những tiêu chuẩn, quy phạm, định mức, đơn giá khảo sát, thiết kế xây dựng trên địa bàn thành phố.

3.3 - Về chất lượng công trình xây dựng:

3.3.1 - Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất quản lý Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng và công nghiệp của thành phố. Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn thành phố.

3.3.2 - Tổ chức kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất công tác đảm bảo chất lượng công trình xây dựng của chủ đầu tư, nhà thầu xây lắp, tư vấn thiết kế đối với các công trình do Ủy ban nhân dân thành phố quản lý và phân cấp. Trực tiếp

tổ chức kiểm tra chất lượng công trình trên địa bàn thành phố khi cần thiết và theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

3.3.3 - Kiến nghị xử lý và kiểm tra việc thực hiện các quyết định xử phạt các vi phạm về chất lượng công trình xây dựng.

3.3.4 - Quản lý Nhà nước về chất lượng các công trình có vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài theo phân cấp của thành phố.

3.3.5 - Theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình quản lý chất lượng công trình của các Bộ-Ngành, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng trên địa bàn.

3.4 - Về giải quyết sự cố công trình:

3.4.1 - Sở Xây dựng là thành viên tham gia giải quyết đối với công trình thuộc dự án đầu tư nhóm A trên địa bàn thành phố do Bộ Xây dựng chủ trì.

3.4.2 - Chủ trì giải quyết với sự tham gia của các Sở chuyên ngành (nếu là công trình xây dựng chuyên ngành) và các cơ quan quản lý Nhà nước khác có liên quan tại địa phương đối với công trình xây dựng do Ủy ban nhân dân thành phố quản lý.

3.4.3 - Tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định các sự cố công trình xây dựng trên địa bàn thành phố theo phân cấp và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

3.4.4 - Sở Xây dựng tham gia giải quyết sự cố khi địa phương có yêu cầu đối với công trình nhà ở của hộ gia đình và cá nhân và các công trình do quận - huyện quyết định đầu tư.

3.4.5 - Đề xuất cử chuyên gia kỹ thuật chuyên ngành để cùng chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giải quyết, khắc phục hậu quả sự cố công trình.

3.5 - Công tác giám định tư pháp về xây dựng:

Tham gia tổ chức giám định tư pháp về xây dựng trên địa bàn thành phố theo ủy quyền và quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

3.6 - Quản lý hoạt động kinh doanh xây dựng:

3.6.1 - Thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề thiết kế công trình đối với cá nhân là người Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài định cư tại Việt Nam, hoạt động trên địa bàn thành phố theo quy định của Bộ Xây dựng.

3.6.2 - Thực hiện cấp giấy phép thầu xây dựng, tư vấn xây dựng cho các nhà thầu nước ngoài trúng thầu xây dựng trên địa bàn thành phố theo quy định pháp luật.

3.6.3 - Hướng dẫn, phối hợp với cơ quan chuyên môn của quận - huyện tổ chức kiểm tra, đề xuất cấp thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm quy định về điều kiện, năng lực hoạt động xây dựng, tư vấn đầu tư xây dựng đối với các cá nhân, tổ chức kể cả các nhà thầu nước ngoài trên địa bàn thành phố theo quy định pháp luật.

3.6.4 - Tổ chức thu thập số liệu thông tin về các tổ chức đăng ký hoạt động xây dựng trên địa bàn; nghiên cứu đề xuất phương hướng sắp xếp lực lượng sản xuất ngành xây dựng phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; thống kê, tổng hợp, đánh giá và lập báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh xây dựng trên địa bàn thành phố.

4. Quản lý về nhà ở:

4.1 - Nhà ở thuộc các thành phần kinh tế:

4.1.1 - Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất quản lý Nhà nước về nhà ở; chủ trì và phối hợp với cơ quan có chức năng liên quan để nắm số lượng nhà, các thành phần cư dân để xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp, chính sách tác động phát triển nhà ở, điều chỉnh thị trường nhà ở của thành phố.

4.1.2 - Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở cho chủ sở hữu nhà theo ủy quyền và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.1.3 - Giúp việc cho Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra thực hiện quy chế cấp số nhà và chỉnh sửa số nhà trên địa bàn thành phố đối với cơ quan chuyên môn của quận - huyện.

4.1.4 - Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chế quản lý nhà chung cư, cư xá theo quy định của Bộ Xây dựng phù hợp với điều kiện của thành phố; tổ chức triển khai hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện quy chế này.

4.1.5 - Hướng dẫn nghiệp vụ về công tác lập sổ đăng ký nhà, đất trên địa bàn thành phố.

4.2- Quản lý nhà thuộc sở hữu của Nhà nước:

4.2.1- Tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thống nhất quản lý Nhà nước về nhà thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố.

4.2.2 - Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý (sử dụng và bảo trì) nhà ở đối với các đơn vị có chức năng quản lý nhà.

4.2.3 - Đề xuất xác lập quyền sở hữu nhà của Nhà nước; đề xuất bố trí sử dụng nhà theo đúng công năng, nhu cầu của các đối tượng và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố; đề xuất xử lý đối với các trường hợp chiếm dụng, sang nhượng hoặc chuyển đổi trái phép làm thất thoát nhà theo quy định; đề xuất các biện pháp khai thác và sử dụng có hiệu quả tiền thuê nhà.

4.2.4- Hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo quy định hiện hành.

4.2.5 - Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp tình hình đầu tư phát triển, quản lý, khai thác, sử dụng quỹ nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước và công sở trên địa bàn thành phố; hướng dẫn việc thực hiện thiết kế điển hình, chế độ bảo hành, bảo trì nhà công vụ, công sở của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố.

4.2.6 - Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện công tác quản lý công sở theo quy định của pháp luật, tổ chức thu thập thông tin để thiết lập cơ sở dữ liệu về lý lịch công trình công sở phục vụ công tác quản lý theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.2.7 - Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện việc điều tra, thống kê về hiện trạng nhà ở, công sở, tổng hợp tình hình đăng ký, chuyển dịch quyền sở hữu nhà ở và quyền quản lý sử dụng công sở trên địa bàn thành phố.

4.3 - Về chương trình phát triển nhà ở:

4.3.1 - Nghiên cứu, xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố chiến lược và chính sách phát triển nhà ở trên địa bàn thành phố thông qua các chương trình nhà ở; đặc biệt là nghiên cứu và đề xuất những cơ chế, chính sách huy động vốn đầu tư xây dựng nhà ở trong xã hội nhằm tạo nguồn nhà ở cho công nhân, nhà cho các đối tượng có thu nhập thấp, nhà phục vụ tái định cư, ký túc xá sinh viên và phát triển quỹ nhà ở trên địa bàn thành phố.

4.3.2 - Lập kế hoạch dài hạn và hàng năm về đầu tư xây dựng nhà ở trên cơ sở khảo sát nhu cầu về nhà ở; theo dõi, tổng hợp và kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố về phân bổ nguồn nhà cho các dự án trọng điểm của thành phố, cho các đối tượng thu nhập thấp theo quy định.

5. Quản lý về vật liệu xây dựng:

5.1 - Trình Ủy ban nhân dân thành phố các cơ chế chính sách khuyến khích, phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng.

5.2 - Theo dõi, tổng hợp, tình hình đầu tư, khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Tham gia cùng các cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố; thực hiện thẩm định, đánh giá quy trình công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng và kiểm tra việc đăng ký tiêu chuẩn chất lượng vật liệu xây dựng.

5.3 - Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quản lý chất lượng vật liệu sử dụng trong các công trình xây dựng theo quy định của Bộ Xây dựng.

Tổng hợp trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung quy trình, quy phạm về quản lý chất lượng vật liệu xây dựng.

5.4 - Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng vật liệu hợp chuẩn trong các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố.

6. Về các chương trình, dự án nâng cấp đô thị:

6.1 - Thực hiện nhiệm vụ trò thường trực Ban Chỉ đạo nâng cấp đô thị do Ủy ban nhân dân thành phố phân công và hoạt động theo quy chế của Ban Chỉ đạo do Ủy ban nhân dân thành phố quy định.

6.2 - Quản lý hoạt động của Ban Quản lý dự án Nâng cấp đô thị theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Quản lý, khai thác thông tin, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật:

7.1- Hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc quản lý, sử dụng, lưu trữ hồ sơ tài liệu khảo sát, thiết kế xây dựng, hồ sơ hoàn công công trình xây dựng và thông tin chuyên ngành xây dựng trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

7.2 - Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở - ngành liên quan thực hiện nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ mới trong ngành xây dựng, vật liệu xây dựng; thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học có liên quan nhằm từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ngành xây dựng, vật liệu xây dựng thành phố.

7.3 - Phối hợp với cơ quan, đơn vị chức năng để thực hiện và quản lý hoạt động mạng thông tin và trang web của Sở.

8. Công tác đào tạo chuyên ngành:

8.1 - Tổ chức đào tạo công nhân lành nghề thuộc lĩnh vực xây dựng, đạt trình độ công nhân kỹ thuật bậc 3/7; cán bộ kỹ thuật có trình độ trung cấp xây dựng. Nâng cao dân chất lượng đào tạo và chỉ tiêu đào tạo được Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng giao kế hoạch hàng năm.

8.2 - Phối hợp với Trường Cán bộ thành phố tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về quản lý xây dựng và nhà theo kế hoạch của Sở Xây dựng và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng. Tổ chức đào tạo phục vụ cho hoạt động giao dịch địa ốc có đảm bảo, thị trường bất động sản.

8.3 - Nghiên cứu và phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố tiêu chuẩn đối với một số loại chuyên viên kỹ thuật chuyên ngành thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng.

9. Về tài chính:

9.1 - Phối hợp với Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư trình kế hoạch tài chính toàn ngành, từng nội dung công tác phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, trong đó có kế hoạch tài chính cho các chương trình mục tiêu quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển ngành xây dựng trên địa bàn thành phố.

9.2 - Phân bổ và kiểm tra việc thực hiện theo đúng nguyên tắc chế độ tài chính đối với phần kế hoạch tài chính do Sở Xây dựng trực tiếp quản lý và thực hiện (do Ủy ban nhân dân thành phố giao). Trong trường hợp cần thiết, trong phạm vi tổng mức thu chi tài chính được duyệt, Giám đốc Sở Xây dựng có quyền điều chỉnh chi tiết để thực hiện nhiệm vụ được giao, nhưng không được thay đổi mục tiêu kế hoạch và trên cơ sở có sự thống nhất với Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

9.3 - Phối hợp theo dõi, kiểm tra việc thực hiện theo đúng mục tiêu chương trình đã được duyệt đối với phần kế hoạch tài chính thuộc ngành xây dựng và lĩnh vực công tác do các sở - ngành, quận - huyện quản lý và thực hiện.

9.4 - Cùng với ngành chức năng tổ chức hạch toán, kế toán, kiểm tra,

đánh giá việc bảo toàn vốn, sử dụng vốn và tài sản được Nhà nước giao cho Sở Xây dựng và các đơn vị trực thuộc.

9.5 - Thu và sử dụng các loại phí và lệ phí thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng đúng quy định của pháp luật.

10. Công tác tổ chức bộ máy và cán bộ:

10.1 - Nghiên cứu và phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố phương án kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp bố trí, luân chuyển cán bộ, công chức theo hướng cải cách hành chính và hoạt động có hiệu quả.

10.2 - Nghiên cứu và phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; đặc biệt là thành lập các đơn vị sự nghiệp hoạt động dịch vụ công thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng; xây dựng cơ chế xã hội hóa và tổ chức quản lý Nhà nước đối với các dịch vụ xã hội có liên quan.

10.3 - Quy hoạch và tổ chức việc thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng (kể cả trong và ngoài nước) đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng kế hoạch tuyển dụng cán bộ, công chức theo đúng quy định của Bộ Nội vụ, hướng dẫn của Bộ Xây dựng và Sở Nội vụ.

10.4 - Thực hiện việc bổ nhiệm và bố trí cán bộ theo các chức danh, tiêu chuẩn công chức trực thuộc Sở theo quy định.

10.5 - Phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức thuộc diện Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố quản lý theo quy định phân cấp quản lý cán bộ .

10.6 - Đảm bảo thực hiện đúng quy chế dân chủ cơ sở, phát huy năng lực, trình độ và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức và hiệu quả quản lý Nhà nước của ngành trên địa bàn thành phố.

10.7 - Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc Sở trong việc thực hiện nhiệm vụ; sử dụng kinh phí, tài sản được cấp, biên chế được giao đúng mục đích và có hiệu quả.

11. Về quan hệ đối ngoại:

11.1 - Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch hợp tác quốc tế, triển khai các dự án viện trợ, đầu tư phát triển ngành xây dựng của thành phố.

11.2 - Tham gia đàm phán, hoặc được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép hoặc ủy quyền đàm phán trực tiếp và ký kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo đúng quy định của Luật Đầu tư, chính sách của Nhà nước về công tác xây dựng và phát triển nhà ở.

11.3 - Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc ngành, lĩnh vực khi được Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng cho phép hoặc ủy quyền.

11.4 - Thực hiện các hoạt động đối ngoại theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn của Sở Ngoại vụ đối với các cơ quan chuyên môn nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế thuộc lĩnh vực nghề nghiệp.

11.5 - Là đầu mối quan hệ với các tổ chức quốc tế về xây dựng, vật liệu xây dựng, phát triển nhà ở mà thành phố là thành viên theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

11.6 - Hướng dẫn, cung cấp thông tin, theo dõi và hỗ trợ các tổ chức nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến ngành trên địa bàn thành phố theo đúng quy định của pháp luật.

11.7 - Theo dõi và chỉ đạo thực hiện các chương trình, dự án quốc tế tài trợ, đầu tư nước ngoài cho thành phố, kể cả viện trợ của Chính phủ và các tổ chức phi Chính phủ có liên quan đến ngành theo quy định của Nhà nước; quản lý việc mời và nội dung hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài vào thành phố theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

11.8 - Đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc cử đoàn cán bộ hoặc cán bộ do Sở quản lý đi nước ngoài công tác, học tập, tu nghiệp theo quy định.

12. Về thanh tra và kiểm tra, báo cáo:

12.1 - Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ xử lý hành vi vi phạm quản lý xây dựng của các chủ thể cho lực lượng quản lý trật tự xây dựng đô thị theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

12.2 - Phối hợp với Thanh tra Bộ Xây dựng, Thanh tra thành phố trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch thanh tra các dự án, công trình xây dựng trên địa bàn, theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

12.3 - Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý hoặc đề xuất cấp thẩm quyền xử lý các vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành hoặc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

12.4 - Hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ giải quyết khiếu nại tố cáo, xử lý vi phạm và thanh tra trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành xây dựng cho quận - huyện và các đơn vị trực thuộc Sở.

12.5 - Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Xây dựng định kỳ 06 tháng, cả năm về tình hình quản lý (hoặc báo cáo chuyên đề) các lĩnh vực thuộc phạm vi nhiệm vụ của Sở Xây dựng, quy định tại Điều 4, Chương II Quy chế này.

13. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các Tổ chức dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở; quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các Tổ chức sự nghiệp thuộc Sở.

14. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý Nhà nước đối với các Doanh

nghiệp, Tổ chức sự nghiệp, Tổ chức kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân, các Hội và Tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Sở Xây dựng có các quyền hạn:

1. Ký giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.
2. Quyết định đình chỉ thi công các công trình vi phạm xây dựng theo thẩm quyền; hoặc đề xuất cấp thẩm quyền đình chỉ thi công các công trình vi phạm xây dựng; đồng thời thông báo cơ quan thẩm quyền để xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.
3. Tổ chức các lớp đào tạo, huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng, quản lý xây dựng và quản lý nhà, quản lý thị trường bất động sản.
4. Được ấn hành tạp chí, ấn phẩm và các tài liệu chuyên ngành theo đúng quy định về xuất bản, báo chí.
5. Ra quyết định thanh tra hoặc thành lập các đoàn thanh tra theo thẩm quyền của Sở Xây dựng. Xử lý hoặc đề xuất cấp thẩm quyền xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.
6. Thu hồi hoặc đề xuất thu hồi chứng chỉ hành nghề thiết kế công trình xây dựng đối với các trường hợp vi phạm quy định hành nghề theo quy định của pháp luật.
7. Các quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền hoặc phân công.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Nguyên tắc chung:

1. Sở Xây dựng do một Giám đốc phụ trách chung; có các Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc phụ trách các lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và liên đới chịu trách nhiệm với cấp trên về nhiệm vụ được phân công phụ trách.
2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Sở và tình hình thực tế, trong quá trình chỉ đạo điều hành hoạt động của Sở, Giám đốc Sở có quyền quyết định thành lập, giải thể, sáp nhập các phòng, ban chức năng của Sở cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong từng thời kỳ.
3. Giám đốc Sở được quyền bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh lãnh đạo các Phòng, Ban và các đơn vị trực thuộc Sở, trừ các chức danh do Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Giám đốc Sở Nội vụ bổ nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.
4. Các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được

giao, có trách nhiệm phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị được Giám đốc Sở giao hàng năm.

Điều 7. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng:

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công và ủy quyền, Giám đốc Sở Xây dựng sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ chỉ đạo sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy các Phòng, Ban chuyên môn thuộc Sở; xác định nhiệm vụ, biên chế cho từng bộ phận và bổ nhiệm, sắp xếp nhân sự phù hợp nhằm bảo đảm hoạt động quản lý hành chính Nhà nước về xây dựng và nhà có hiệu quả thiết thực.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở gồm:

2.1 - Các đơn vị sự nghiệp:

2.1.1 - Trường Kỹ thuật Nghiệp vụ xây dựng;

2.1.2 - Trung tâm Kiểm định xây dựng (chuyển đổi từ Công ty Kiểm định Xây dựng Sài Gòn);

2.1.3 - Chi cục Bản đồ và Khảo sát xây dựng;

2.1.4 - Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng;

2.1.5 - Tạp chí Sài Gòn Đầu tư xây dựng.

2.2- Doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích: Công ty Quản lý và Kinh doanh nhà.

2.3 - Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công và ủy quyền, Giám đốc Sở Xây dựng sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ thành phố, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ sung, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, thành lập mới hoặc giải thể các đơn vị trực thuộc Sở.

3. Giám đốc Sở Xây dựng quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của các Phòng, Ban chuyên môn phù hợp với Quy chế này.

CHƯƠNG IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố:

1. Sở Xây dựng chịu sự giám sát, có trách nhiệm báo cáo, trình bày hoặc cung cấp tài liệu cần thiết cho Hội đồng nhân dân thành phố; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước của Sở Xây dựng.

2. Sở Xây dựng chấp hành sự chỉ đạo, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các hoạt động quản lý hành chính Nhà nước của Sở; có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình, kế hoạch hoạt động của

Sở cho Ủy ban nhân dân thành phố theo chế độ quy định; tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập.

3. Sở Xây dựng báo cáo, xin chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố để giải quyết các vấn đề vượt quá quyền hạn được giao và đối với những vấn đề chưa được các sở - ngành, quận - huyện nhất trí.

4. Sở Xây dựng có trách nhiệm xin ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố trước khi kiến nghị lên Bộ Xây dựng những vấn đề thuộc lĩnh vực mà Ủy ban nhân dân thành phố chưa ủy quyền.

5. Trường hợp chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố có những điểm không còn phù hợp hoặc trái với quy định hiện hành của Nhà nước thì Sở Xây dựng chủ động đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố tạm ngưng thực hiện hoặc sửa đổi, bổ sung hay hủy bỏ theo quy định của pháp luật.

6. Tổng hợp và lập báo cáo tình hình hoạt động của ngành xây dựng trên địa bàn thành phố cho Ủy ban nhân dân thành phố theo định kỳ hoặc đột xuất.

Điều 9. Đối với Bộ Xây dựng:

1. Sở Xây dựng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Xây dựng; dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ xây dựng và các cơ quan của Bộ xây dựng triệu tập.

2. Trường hợp chỉ đạo hoặc hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Xây dựng chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc các chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên mà Sở Xây dựng xét thấy chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, Sở Xây dựng phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ trưởng hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Tổng hợp và lập báo cáo tình hình hoạt động của ngành xây dựng trên địa bàn thành phố cho Bộ xây dựng theo định kỳ hoặc đột xuất.

Điều 10. Đối với các Bộ - Ngành Trung ương có liên quan:

1. Sở Xây dựng trung cầu và tiếp nhận ý kiến đóng góp của các Bộ - Ngành Trung ương đối với hoạt động của Sở.

2. Tổ chức trao đổi thông tin có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước của Sở.

Điều 11. Đối với các Sở thuộc khối quản lý đô thị của thành phố:

1. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Sở thuộc khối quản lý đô thị nhằm có sự thống nhất cao và hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi Sở.

2. Chủ động tổ chức trao đổi thông tin có liên quan nhằm thống nhất số liệu, dữ liệu và sử dụng có hiệu quả trong hoạt động chuyên môn của mỗi Sở.

Điều 12. Đối với các Sở - ngành khác của thành phố:

1. Các văn bản mang tính pháp quy do Sở Xây dựng dự thảo trình Ủy ban

nhân dân thành phố ban hành đều phải gửi đến Sở Tư pháp để góp ý, thẩm định theo đúng quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật .

2. Đối với các vấn đề vướng mắc có liên quan đến các sở - ngành khác, khi báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố phải có ý kiến của các sở - ngành đó bằng văn bản. Nếu sau 10 (mười) ngày làm việc, sở - ngành khác nhận được văn bản hỏi tham khảo ý kiến của Sở Xây dựng mà không có văn bản trả lời thì coi như đồng ý với kiến nghị của Sở Xây dựng trình Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Sở Xây dựng chủ động trao đổi nắm thông tin có liên quan với các sở - ngành khác để bổ sung vào nguồn tài liệu, cơ sở dữ liệu của Sở.

Điều 13. Đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện:

1. Phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước thuộc chức năng của Sở Xây dựng phụ trách nhằm giúp Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình trong việc quản lý ngành, đồng thời, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm pháp luật kịp thời khi phát hiện các vi phạm quản lý.

2. Tổ chức tập huấn, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ; kiểm tra, đôn đốc thực hiện chuyên môn đối với các cơ quan, đơn vị có chức năng xây dựng và nhà của các quận - huyện.

3. Xây dựng quy định, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình hoạt động của ngành xây dựng trên địa bàn của quận - huyện đối với cơ quan, đơn vị chuyên môn của quận - huyện.

Điều 14. Đối với các tổ chức Đảng và Đoàn thể của thành phố:

1. Đối với các Ban của Thành ủy, Sở Xây dựng có mối quan hệ trực tiếp để thông qua đó tiếp nhận những định hướng lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy.

2. Chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức Đoàn thể trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở Xây dựng. Tạo điều kiện cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố và các Đoàn thể tham gia ý kiến với Sở Xây dựng trong việc tổ chức thực hiện chế độ chính sách có liên quan đến ngành.

3. Đối với những vấn đề vướng mắc có liên quan, Giám đốc Sở Xây dựng trao đổi ý kiến lãnh đạo các Đoàn thể (bằng văn bản) trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này, tổng hợp và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban

nhân dân thành phố, của Bộ Xây dựng về tình hình hoạt động của Sở Xây dựng, tình hình các mặt công tác thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Sở trên địa bàn thành phố.

Điều 16.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những điểm không còn phù hợp với quy định của Nhà nước, Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, điều chỉnh bổ sung, sửa đổi Quy chế này cho phù hợp./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ